

Số: /KH-SCT

Kiên Giang, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch Kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát xung đột lợi ích.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và người đứng đầu của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích; làm tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt, có hiệu quả công tác kiểm soát xung đột lợi ích tại cơ quan.

Tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong công tác kiểm soát xung đột lợi ích và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

Quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, nhất là chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng trong đó có quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm soát xung đột lợi ích song song với công tác PCTN, TC, trong đó xác định phòng ngừa là chính, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi, dấu hiệu xác định có xung đột lợi ích.

Tăng cường kiểm tra trách nhiệm, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm phát hiện các hành vi, dấu hiệu về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC và kiểm soát xung đột lợi ích

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC và kiểm soát xung đột lợi ích; trong đó, tập trung tuyên truyền phổ biến Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, xử lý ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

2. Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích

Lãnh đạo, các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để thực hiện việc công khai, minh bạch trong quá trình hoạt động và thực hiện các giải pháp phòng ngừa theo các nội dung quy định tại Luật PCTN năm 2018 và các văn bản quy định khác có liên quan về kiểm soát xung đột lợi ích; tăng cường giám sát, kiểm soát, đánh giá, kịp thời nắm bắt các trường hợp có nguy cơ, dấu hiệu về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thuộc đơn vị mình; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích.

Tổ chức quán triệt toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nắm chắc 09 trường hợp xung đột lợi ích quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; chủ động nghiên cứu nhận diện tất cả những tình huống cụ thể có thể xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình để chỉ đạo từng cá nhân tự nhận diện, báo cáo, cụ thể:

- Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình;

- Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

- Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

- Sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;

- Bố trí vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu;

- Góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước;

- Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột hoặc để doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó;

- Có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình;

- Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền vì vụ lợi.

3. Trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm soát xung đột lợi ích

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và người đứng đầu của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong công tác kiểm soát xung đột lợi ích; chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu, nguy cơ về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Điều 23 của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động có ý thức tham gia phát hiện hành vi, dấu hiệu, nguy cơ về xung đột lợi ích.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm: Tổ chức phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; tổ chức kiểm tra, thực hiện kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các quy định

của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích và Kế hoạch này trong năm 2025; thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác về xung đột lợi ích phát sinh tại đơn vị mình về Văn phòng Sở để nghiên cứu, tham mưu Giám đốc Sở kiểm soát, xử lý xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật.

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trong quá trình thực hiện theo các chức năng, nhiệm vụ được giao (*định kỳ quý, 6 tháng, năm*) gửi Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo, kịp thời phản ánh với Lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025 của Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám Đốc sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Trương Văn Minh